

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 161/2021/HS-ST
Ngày: 08-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Bà Hoàng Thị Cát Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch Tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/HSST-QĐ ngày 05/11/2021 đối với bị cáo:

Võ Mạnh P (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 01/8/1993

Nơi sinh: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 5, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông A, sinh năm 1971 (còn sống) và bà B, sinh năm 1971(còn sống);

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trng gia đình;

Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị C (sinh năm 1993), không đăng lý kết hôn và có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2021 (bị cáo có mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Huỳnh Kim T, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 842/16/8 đường B, Phường 11, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Trần Văn Th, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Mạnh P là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 17/6/2021, P đón xe ôm đi từ ấp 5, xã L, huyện N đến khu vực ngã ba N thuộc xã L, huyện L tìm gặp 01 người tên Ph (không rõ nhân thân). Tại đây, P hỏi Ph mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó, P mang gói ma túy mua được về nhà tại ấp 5, xã L, huyện N lấy một ít ra sử dụng một mình, số ma túy còn lại P hàn kín và cất giấu trong túi quần phía trước bên phải để sử dụng sau.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, P và Nguyễn Huỳnh Kim T (sinh năm 2001), ngụ tại 842/16/8 đường B, phường 11, thành phố V và Trần Văn Th (sinh năm 1985), ngụ tại xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang đến nhà Nguyễn Văn M (sinh năm 1992), ngụ tại ấp 4, xã L, huyện N chơi. Khi đến nhà M thì P, T, Th gặp một người tên T1 (không rõ nhân thân). Tại đây, T1 rủ P, T, Th và M sử dụng ma túy. Tất cả cùng sử dụng ma túy do T1 đem theo tại phòng ngủ của M. Sau khi sử dụng hết ma túy trên thì T1 đi về trước, còn lại P, T, Th và M ngồi nói chuyện trong phòng ngủ.

Đến 18 giờ cùng ngày, Công an xã L tiến hành kiểm tra hành chính nhà M, do P sợ Công an phát hiện có ma túy trong người nên P lấy gói ma túy trong túi quần ra ném xuống dưới gầm kệ để ti vi đặt trong phòng ngủ thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang, lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 hộp quẹt gas.

Tại Kết luận giám định số: 1321/KLGD-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: 01 phong bì được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn M, Võ Mạnh P và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 01 gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M). Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là

ma túy, có khối lượng: 0,1646 gam, loại MeThmphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1360 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 180/CT.VKS-NT ngày 22/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Võ Mạnh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Mạnh P từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1360 gam trong niêm phong số: 1321/KLGD-PC09 ngày 22/6/2021, 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 hộp quẹt gas là tang vật vụ án.

Bị cáo Võ Mạnh P không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Mạnh P tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng là chị Huỳnh Thị Kim T, anh Trần Văn Th, anh Trần Văn M đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, chị Thị, anh Th, anh M đã có lời khai tại hồ sơ và việc

vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 và Điều 293 tiến hành xét xử vắng mặt ôn chị Thị, anh Th, anh M.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Mạnh P (có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự) đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và các Tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 17/6/2021, tại ấp 4, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Võ Mạnh P đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1646 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Mạnh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[3.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy; làm lan tràn tệ nạn xã hội nghiện ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Mạnh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Bà nội của bị cáo (bà F) là người có công với Cách Mạng (được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất). Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo khai việc làm và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số: 1321/KLGD-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 hộp quẹt gas là tang vật vụ án.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2021).

[8] Đối với người tên Ph là người đã bán ma túy cho Võ Mạnh P, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với tên T1 là người có hành vi đưa ma túy cho Võ Mạnh P, Nguyễn Văn M, Nguyễn Huỳnh Kim T, Trần Văn Th sử dụng; do chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Huỳnh Kim T, Trần Văn Th và Nguyễn Văn M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã L đã ra quyết định xử phạt vi hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Võ Mạnh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Mạnh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Mạnh P 01(một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù từ tính từ ngày 18/6/2021

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 1321/KLGD-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 hộp quẹt gas là tang vật vụ án. (Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Mạnh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Vũ Ngọc Hiệp